

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 141 /BC-CĐN

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG
- Địa chỉ trụ sở chính: 26 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Điện thoại: 02363 822513 Fax: 02363 822565 Email: cangdn@danangport.com
- Vốn điều lệ: 990.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm chín mươi tỷ đồng y)
- Mã chứng khoán: CDN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ theo Quyết định số 25/QĐ-CĐN ngày 15/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	45/NQ-ĐHĐCĐ	09/04/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Ngày 09/04/2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã bầu 07 Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029, gồm:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Đình Chung	Chủ tịch HĐQT	09/04/2024	
2	Ông Trần Lê Tuấn	Thành viên HĐQT	09/04/2024	
3	Ông Lý Quang Thái	Thành viên HĐQT	09/04/2024	
4	Ông Phan Bảo Lộc	Thành viên HĐQT Chuyên trách	09/04/2024	

5	Ông Chen Chun Kai	Thành viên HĐQT	09/04/2024	
6	Ông Tô Minh Thúy	Thành viên HĐQT độc lập	09/04/2024	
7	Bà Hoàng Ngọc Bích	Thành viên HĐQT độc lập	09/04/2024	

Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024, không tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029 gồm:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Hoài An	Thành viên HĐQT	19/4/2022	09/04/2024
2	Ông Wang Chil Shiang	Thành viên HĐQT	31/03/2023	09/04/2024

2. Các cuộc họp HĐQT định kỳ

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp HĐQT thường kỳ có sự tham gia của HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc, Ban Kiểm toán nội bộ và Phòng Quản trị-Thư ký.

HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 tổ chức 01 phiên họp trong năm 2024:

Stt	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp/Ghi chú
1	Ông Nguyễn Đình Chung	01/01	100%	
2	Ông Trần Lê Tuấn	01/01	100%	
3	Ông Phan Bảo Lộc	01/01	100%	
4	Ông Nguyễn Hoài An	01/01	100%	
5	Ông Wang Chil Shiang	01/01	100%	
6	Ông Tô Minh Thúy	01/01	100%	
7	Bà Hoàng Ngọc Bích	01/01	100%	

HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 tổ chức 03 phiên họp trong năm 2024:

Stt	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp/Ghi chú
1	Ông Nguyễn Đình Chung	03/03	100%	
2	Ông Trần Lê Tuấn	03/03	100%	
3	Ông Phan Bảo Lộc	03/03	100%	
4	Ông Lý Quang Thái	03/03	100%	
5	Ông Chen Chun Kai	03/03	100%	
6	Ông Tô Minh Thúy	03/03	100%	
7	Bà Hoàng Ngọc Bích	03/03	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Hoạt động giám sát của HĐQT

- Hội đồng quản trị thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động của HĐQT từ đầu năm 2024.
- Chỉ đạo, quản trị tổng quan các mặt hoạt động của công ty, đảm bảo sự ổn định trong các mặt hoạt động đảm bảo doanh nghiệp phát triển bền vững.
- Giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch, định hướng của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và các nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị giao.
- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành tăng cường công tác thị trường, kinh doanh và truyền thông, xây dựng Chiến lược phát triển Cảng Đà Nẵng giai đoạn đến.
- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong công tác đầu tư về xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị, mở rộng kho bãi... đảm bảo tính đồng bộ nhất quán, hiện đại, hiệu quả, đúng quy định, đồng thời phù hợp với xu hướng thị trường, công nghệ và định hướng phát triển của Cảng Đà Nẵng.
- Chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý chi phí hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn doanh nghiệp, công bố thông tin theo quy định.
- Giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính định kỳ và công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định.
- Ban điều hành thực hiện xin ý kiến đầy đủ đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị và thực hiện báo cáo cho Hội đồng quản trị tình hình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
- Giám sát công tác tài chính, quản trị rủi ro, lao động tiền lương và một số hoạt động giám sát khác.
- Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban tháng, tuần, qua đó nắm rõ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra các định hướng, chỉ đạo sát với thực tiễn, quyết liệt trong các mặt công tác.

- Tổng Giám đốc báo cáo theo yêu cầu của HĐQT và định kỳ hàng quý về tiến độ và kết quả thực hiện chỉ đạo, công việc được HĐQT giao.

Kết quả giám sát của HĐQT: Trong năm 2024, Cảng Đà Nẵng đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao. Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các mục tiêu, định hướng và chỉ đạo của Hội đồng quản trị; các quy định, quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thành lập tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị: Ban Kiểm toán nội bộ.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

HĐQT cũng đã thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản theo đúng trình tự, thủ tục quy định. HĐQT đã ban hành tổng cộng 74 Nghị quyết và Quyết định trong năm 2024. Cùng với đó, ban hành 04 Thông báo kết luận phiên họp để Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện, hướng đến hoàn thành mục tiêu chung và các chỉ tiêu năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông giao.

Danh sách Nghị quyết, Quyết định năm 2024 đính kèm tại Phụ lục 01.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

Ngày 09/04/2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã bầu 03 Thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029, gồm:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lương Đình Minh	Trưởng Ban Kiểm soát	09/04/2024	Thạc sỹ Kế toán Quốc tế
2	Bà Bùi Thị Ngân Hoa	Thành viên BKS	09/04/2024	Thạc sỹ quản lý, Cử nhân kinh tế
3	Ông Nguyễn Quang Phát	Thành viên BKS	09/04/2024	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán

Thành viên BKS nhiệm kỳ cũ 2019-2024, không tham gia làm Thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029 gồm:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Phan Thị Nhị Hà	Trưởng Ban	09/04/2024	Cử nhân kinh tế- chuyên ngành kế toán DN

2	Trần Thị Kiều Oanh	Thành viên	09/04/2024	Cử nhân kinh tế- chuyên ngành kế toán DN
---	--------------------	------------	------------	--

2. Cuộc họp của BKS

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 phiên họp Ban Kiểm soát.

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lương Đình Minh	02	100%	100%	Ngày tham gia là thành viên BKS 9/4/2024
2	Bà Bùi Thị Ngân Hoa	02	100%	100%	Ngày tham gia là thành viên BKS 9/4/2024
3	Nguyễn Quang Phát	04	100%	100%	Ngày tham gia là thành viên BKS 9/4/2024
4	Phan Thị Nhị Hà	02	100%	100%	Ngày không còn là thành viên BKS 9/4/2024
5	Trần Thị Kiều Oanh	02	100%	100%	Ngày không còn là thành viên BKS 9/4/2024

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

3.1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2024 Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên 2024 ngày 09/04/2024.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 họp HĐQT có BKS tham dự. Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 74 nghị quyết và quyết định. Các nghị quyết, quyết định thông qua đều được thống nhất ý kiến của tất cả các thành viên tham dự và đã phản ánh được định hướng, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty phù hợp với chủ trương chung của nhà nước và bối cảnh thị trường. Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật hiện hành; luôn chủ động, nỗ lực thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo tốt lợi ích của Công ty và của cổ đông.

- HĐQT đã tổ chức nhiều đợt lấy ý kiến bằng văn bản, các cuộc họp HĐQT trực tiếp cũng như trao đổi qua thư điện tử, các thành viên đã góp ý kiến xây dựng hoặc phản biện có trách nhiệm về các vấn đề thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của HĐQT. Các cuộc họp tập trung vào các nội dung chủ yếu: Kế hoạch SXKD, chiến lược phát triển Công ty, mô hình tổ

chức, cơ chế chính sách, đầu tư dự án. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Việc thực hiện công bố thông tin được HĐQT chỉ đạo thực hiện tuân thủ các quy định của Nhà nước.

3.2. Kết quả giám sát hoạt động của Tổng giám đốc

- Trong năm 2024, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu tại ĐHĐCĐ, của Hội đồng quản trị đã thông qua; trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn phát triển, giữ vững thị trường hiện có, mở rộng thị trường trong và ngoài nước, tăng cường công tác Marketing, quảng bá hình ảnh của Cảng Đà Nẵng.

- Tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2024 đạt được những kết quả tốt, doanh thu, lợi nhuận đều tăng so với kế hoạch năm 2024 và cùng kỳ năm 2023.

- Tổng giám đốc và Ban điều hành chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ kinh doanh của Công ty; thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ, chỉ đạo tại Nghị quyết của HĐQT.

- Để tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trong năm 2024, HĐQT và Ban điều hành đã ban hành các quy chế, quy định quản trị nội bộ theo thẩm quyền cụ thể đã xây dựng và ban hành được 22 quy chế, quy định, quy trình trong tổng số 107 quy chế, quy định, quy trình hiện có Công ty. Tổng giám đốc đã trình HĐQT 78 tờ trình chủ yếu tập trung vào các vấn đề đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, chăm sóc khách hàng, sắp xếp hoàn thiện bộ máy. Mọi dịch vụ của Cảng đã được khách hàng tín nhiệm, đánh giá cao, khẳng định được hình ảnh, vị thế, thương hiệu Cảng Đà Nẵng trên thị trường trong nước cũng như bạn hàng quốc tế, đời sống người lao động ngày càng được ổn định, yên tâm công tác.

- Đảm bảo các chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các chế khác đối với người lao động.

- Công ty thực hiện công bố thông tin công khai, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, một số dự án còn chậm tiến độ, Ban điều hành cần đẩy mạnh công tác đầu tư: Dự án đầu tư Khách sạn Cảng Đà Nẵng, các dự án đầu tư về CNTT.

- Đối với cổ đông: Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hay nhóm cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành (BĐH) và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty, được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp cần thiết khác.

- Hầu hết các ý kiến đóng góp kịp thời của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành Tổng công ty đều được ghi nhận và được điều chỉnh ngay trong quá trình ra các nghị quyết, quyết định và triển khai thực hiện.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc góp phần tăng cường hiệu quả sử dụng vốn, tài sản nói chung cũng như tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và quản lý rủi ro trong công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Trần Lê Tuấn	10/01/1973	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm lần đầu ngày 16/3/2021
2	Ông Lê Quảng Đức	10/08/1967	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm lại, hiệu lực ngày 22/01/2025
3	Ông Dương Đức Xuân	28/08/1964	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm lại ngày 05/7/2021

V. Kế toán trưởng:

Công ty chưa bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng.

Thông tin của Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Người được ủy quyền công bố thông tin.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày, chức vụ bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Ngọc Tâm	30/4/1976	Cử nhân Tài chính Kế toán	Bổ nhiệm Trưởng phòng Tài chính Kế toán ngày 19/4/2021.

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Trong năm 2024, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức tổ chức 48 khóa đào tạo cho Người quản lý Công ty và toàn thể người lao động của cảng với tổng chi phí đào tạo hơn 2 tỷ đồng.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: theo Phụ lục 02 gửi kèm theo báo cáo này.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: theo Phụ lục 02 gửi kèm theo báo cáo này.

- Công ty mẹ của cổ đông lớn: Wan Hai Line Ltd

+ Cung cấp dịch vụ: 71.132.431.077 đồng

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc

thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (từ 01/01/2022 đến 31/12/2024)

- Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng
 - + Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 37.552.831.960 đồng
 - + Mua hàng hóa và dịch vụ: 79.997.995.168 đồng
- Công ty cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng
 - + Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 8.421.325.160 đồng
 - + Mua hàng hóa và dịch vụ: 81.152.772.450 đồng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Tại Phụ lục 02 đính kèm.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- B TGD;
- P.TCKT (Cbtt);
- Lưu: VT, P.QTTK.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Nguyễn Đình Chung

PHỤ LỤC 01: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024

TT	Ngày ban hành	Trích yếu và số hiệu	Hoàn thành	Đang thực hiện	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
1	05/01/2024	Quyết định về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng số SANY-UNV-DNP/STS/23-01 ngày 18/04/2023 của gói thầu TB01-Cung cấp, lắp đặt 01 cầu QCC thuộc Dự án đầu tư 02 cầu di động tại bến TS5 và 01 cầu QCC tại bến TS4 cảng Tiên Sa Số: 01/QĐ-CĐN	x		
2	05/01/2024	Quyết định về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng số DNP-UNV/TB23-01 ngày 05/05/2023 của gói thầu TB02-Cung cấp, lắp đặt 02 cầu di động trên ray thuộc Dự án đầu tư 02 cầu di động tại bến TS5 và 01 cầu QCC tại bến TS 4 cảng Tiên Sa Số: 02/QĐ-CĐN	x		
3	05/01/2024	Quyết định về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng số 111122/DNP/HT/22-01 ngày 01/12/2022 của gói thầu TB0103-Cung cấp, lắp đặt 04 thiết bị nâng ERTG thuộc Dự án đầu tư xây dựng khu bãi sau cầu cảng số 4,5 bến cảng Tiên Sa Số: 03/QĐ-CĐN	x		
4	12/01/2024	Nghị quyết về chủ trương xây dựng quy hoạch cán bộ Trường, phó đơn vị thuộc Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng giai đoạn 2026-2031 Số: 05/NQ-CĐN	x		
5	12/01/2024	Nghị quyết về chủ trương ký kết các Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng kinh tế giữ Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng với Chi nhánh công ty cổ phần Đại lý hàng hải Việt Nam - Đại lý hàng hải Đà Nẵng Số: 06/NQ-CĐN	x		
6	12/01/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư và sửa chữa năm 2024 Số: 07/NQ-CĐN	x		
7	16/01/2024	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án sửa chữa, cải tạo cầu cảng số 02 bên cảng Tiên Sa Số: 09/QĐ-CĐN	x		
8	23/01/2024	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định dự án và các gói thầu thuộc dự án đầu tư xây dựng cơ bản, phương tiện thiết bị, đầu tư công nghệ thông tin thuộc kế hoạch đầu tư và các dự án phát sinh khác (nếu có) năm 2024 Số: 11/QĐ-CĐN	x		
9	23/01/2024	Nghị quyết về chủ trương ký kết các Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng kinh tế giữa Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng và Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng Số: 12/NQ-CĐN	x		

TT	Ngày ban hành	Trích yếu và số hiệu	Hoàn thành	Đang thực hiện	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
10	29/01/2024	Nghị quyết về kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng năm 2024 Số: 14/NQ-CDN	x		
11	29/01/2024	Nghị quyết về chủ trương ký kết các Hợp đồng kinh tế giữa Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng và Công ty Cổ phần Tàu Lai Cảng Đà Nẵng Số: 15/NQ-CDN	x		
12	05/02/2024	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và lao động tiền lương năm 2024 của Công ty cổ phần Tàu Lai Cảng Đà Nẵng Số: 16/NQ-CDN	x		
13	21/02/2024	Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ, Dự toán chi phí Tư vấn Khảo sát đại chất, lập báo cái nghiên cứu khả thi và thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu tư vấn thuộc Dự án Khách sạn Cảng Đà Nẵng Số: 17/QĐ-CDN	x		
14	29/02/2024	Nghị quyết Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 của Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng Số: 18/NQ-CDN	x		
15	05/03/2024	Nghị quyết về chủ trương ký kết Phụ lục Hợp đồng kinh tế giữa Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng với Công ty Vận tải biển VIMC Số: 20/NQ-CDN	x		
16	05/03/2024	Nghị quyết về chủ trương ký kết Phụ lục Hợp đồng kinh tế giữa Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng với Công ty Vận tải Biển Đông Số: 21/NQ-CDN	x		
17	08/03/2024	Quyết định Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Hệ thống cấp điện cho 02 cầu di động tại bến TS5 và 01 cầu QCC tại bến TS4 thuộc Dự án đầu tư 02 cầu di động tại bến TS5 và 01 cầu QCC tại bến TS4 cảng Tiên Sa Số: 22/QĐ-CDN	x		
18	08/03/2024	Quyết định Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu TB03-Cung cấp, lắp đặt hệ thống cấp điện thuộc Dự án đầu tư 03 cầu di động tại bên TS5 và 01 cầu QCC tại bến TS4 cảng Tiên Sa Số: 23/QĐ-CDN	x		
19	08/03/2024	Quyết định Phê duyệt điều chỉnh Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu TV-06 Tư vấn giám sát hệ thống cấp điện điều chỉnh thuộc Dự án đầu tư 02 cầu di động tại bến TS5 và 01 cầu QCC tại bên TS4 cảng Tiên Sa Số: 24/QĐ-CDN	x		

TT	Ngày ban hành	Trích yếu và số hiệu	Hoàn thành	Đang thực hiện	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
20	08/03/2024	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án xây dựng Trung tâm logistics tại huyện Hoà Vang Số: 25/QĐ-CDN	X		
21	19/03/2024	Nghị quyết về nội dung biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng Số: 26/NQ-CDN	X		
22	23/03/2024	Nghị quyết về chương trình, nội dung tài liệu trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 30/NQ-CDN	X		
23	01/04/2024	Nghị quyết về chủ trương ký kết Phụ lục hợp đồng kinh tế giữa Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng và Công ty Wan Hai Lines LTD Số: 32/NQ-CDN	X		
24	01/04/2024	Nghị quyết về nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng Số: 33/NQ-CDN	X		
25	04/04/2024	Nghị quyết về việc công tác nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP Cảng Đà Nẵng Số: 35/NQ-CDN	X		
26	05/04/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương năm 2023 và Kế hoạch lao động, Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của Ban điều hành và Người lao động Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 37/NQ-CDN	X		
27	08/04/2024	Quyết định về việc phê duyệt thuê giá trị gia tăng tại giá trúng thầu của Gói thầu TB0103-Cung cấp, lắp đặt 04 thiết bị nâng ERTG thuộc Dự án đầu tư xây dựng Khu bãi sau cầu cảng số 4,5 bến cảng Tiên Sa Số: 38/QĐ-CDN	X		
28	08/04/2024	Quyết định về việc cử lại Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng tại Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng Số: 39/QĐ-CDN	X		
29	08/04/2024	Nghị quyết về việc bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng Số: 40/NQ-CDN	X		
30	08/04/2024	Nghị quyết về việc chủ trương rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ Trưởng, Phó đơn vị thuộc Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng giai đoạn 2021-2026 Số: 41/NQ-CDN	X		

TT	Ngày ban hành	Trích yếu và số hiệu	Hoàn thành	Đang thực hiện	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
31	08/04/2024	Nghị quyết về việc chủ trương bổ sung nhân sự Phòng Quản trị Thư ký Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 42/QĐ-CDN	x		
32	08/04/2024	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Người phụ trách quản trị công ty Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 43/QĐ-CDN	x		
33	09/04/2024	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 45/NQ-ĐHĐCD	x		
34	09/04/2024	Quyết định về việc công tác cán bộ Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 46/NQ-CDN	x		
35	09/04/2024	Quyết định về việc công tác cán bộ Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 47/QĐ-CDN	x		
36	09/04/2024	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 48/QĐ-CDN	x		
37	06/05/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án trong kế hoạch đầu tư năm 2024 Số: 50/NQ-CDN	x		
38	06/05/2024	Quyết định về việc phê duyệt Dự án đầu tư 01 cầu bánh lốp 50 tấn và 01 cầu bánh lốp 80 tấn Số: 51/QĐ-CDN	x		
39	06/05/2024	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư 01 cầu bánh lốp 50 tấn và 01 cầu bánh lốp 80 tấn Số: 52/QĐ-CDN	x		

TT	Ngày ban hành	Trích yếu và số hiệu	Hoàn thành	Đang thực hiện	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
40	20/05/2024	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu TB03 - Cung cấp, lắp đặt hệ thống cáp điện thuộc Dự án đầu tư 02 cầu di động tại bến TS5 và 01 cầu QCC tại bến TS4 cảng Tiên Sa Số: 53/QĐ-CĐN	X		
41	22/05/2024	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 54/NQ-CĐN	X		
42	31/05/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương ký kết hợp đồng vay và thế chấp tài sản của Dự án đầu tư 02 cầu di động tại bến TS5 và 01 cầu QCC tại bến TS4 Cảng Tiên Sa Số: 55/NQ-CĐN	X		
43	03/06/2024	Nghị quyết về việc bổ sung 01 Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng Số: 56/NQ-CĐN	X		
44	05/06/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 57/QĐ-CĐN	X		
45	12/06/2024	Quyết định về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu Kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 58/QĐ-CĐN	X		
46	18/06/2024	Nghị quyết về việc thông qua Phương án trích lập và sử dụng các Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 59/NQ-CĐN	X		
47	04/07/2024	Thông báo Kết luận của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng tại phiên họp Hội đồng quản trị quý II/2024 Số: 61/NQ-CĐN	X		
48	10/07/2024	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS - Mua sắm 01 cầu bánh lốp 50 tấn và 01 cầu bánh lốp 80 tấn thuộc Dự án đầu tư 01 cầu bánh lốp 50 tấn và 01 cầu bánh lốp 80 tấn Số: 62/QĐ-CĐN	X		
49	10/07/2024	Nghị quyết về chủ trương ký kết Hợp đồng giữa Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng và Công ty Cổ phần Vận tải Container VIMC Số: 63/NQ-CĐN	X		

TT	Ngày ban hành	Trích yếu và số hiệu	Hoàn thành	Đang thực hiện	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
50	12/07/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương Cảng Đà Nẵng tạm ứng kinh phí cho UBND Huyện Hòa Vang để chi trả bồi thường, hỗ trợ đối với các hồ sơ còn lại của Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ Logistics tại Huyện Hòa Vang Số: 64/NQ-CDN	x		
51	12/07/2024	Quyết định về việc phê duyệt thiết kế xây dựng Công trình Trung tâm dịch vụ Logistics tại huyện Hòa Vang thuộc Dự án Đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ Logistics tại huyện Hòa Vang Số: 65/QĐ-CDN	x		
52	19/07/2024	Nghị quyết về việc thông qua Phụ lục Hợp đồng số 02/PLHĐ/DNL-DNP của Hợp đồng số 121-2024/DNL-DNP ngày 01/01/2024 giữa Cảng Đà Nẵng và Danalog Số: 66/NQ-CDN	x		
53	19/07/2024	Nghị quyết về việc Chủ trương ký Hợp đồng chương trình phát triển năng lực lãnh đạo Số: 67/NQ-CDN	x		
54	05/08/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động đấu thầu tại Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 70/QĐ-CDN	x		
55	12/08/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư 02 ngáng tự động loại 40ft Số: 71/QĐ-CDN	x		
56	22/08/2024	Nghị quyết về chủ trương ký kết Hợp đồng giữa Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng và Công ty Cổ phần Vận tải Container VIMC Số: 73/NQ-CDN	x		
57	26/08/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương chào bán cổ phiếu Công ty Cổ phần VIMC Logistics (VLG) Số: 74/NQ-CDN	x		
58	26/08/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Logistics tại huyện Hòa Vang Số: 75/QĐ-CDN	x		

TT	Ngày ban hành	Trích yếu và số hiệu	Hoàn thành	Đang thực hiện	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
59	18/09/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 76/QĐ-CDN	x		
60	19/09/2024	Quyết định về việc phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026 và quy hoạch cán bộ giai đoạn 2026-2031 đối với cấp Trưởng phòng và tương đương thuộc Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 77/QĐ-CDN	x		
61	20/09/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương nộp tiền trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ Logistics tại Huyện Hòa Vang Số: 78/NQ-CDN	x		
62	30/09/2024	Quyết định về việc phê duyệt quy hoạch các chức danh Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng giai đoạn 2026-2031 và rà soát bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2026 Số: 79/QĐ-CDN	x		
63	17/10/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư 01 máy phay doa Số: 82/NQ-CDN	x		
64	15/11/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu TV05 - Kiểm toán dự án hoàn thành thuộc Dự án đầu tư 02 cầu di động tại bến TS5 và 01 cầu QCC tại bến TS4 cảng Tiên Sa Số: 85/QĐ-CDN	x		
65	15/11/2024	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư 01 cầu bánh lốp 50 tấn và 01 cầu bánh lốp 80 tấn Số: 86/QĐ-CDN	x		
66	22/11/2024	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu XL01 - Thi công xây dựng Dự án Đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ Logistics tại huyện Hòa Vang Số: 87/QĐ-CDN	x		
67	26/11/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương bổ sung Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 89/NQ-CDN	x		
68	26/11/2024	Nghị quyết về việc chủ trương tiếp nhận bổ nhiệm cán bộ Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng Số: 90/QĐ-CDN	x		
69	27/11/2024	Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng	x		

TT	Ngày ban hành	Trích yếu và số hiệu	Hoàn thành	Đang thực hiện	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
70	25/12/2024	Số: 91/QĐ-CĐN Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng	x		
		Số: 94/QĐ-CĐN			
71	26/12/2024	Nghị quyết về chủ trương ký kết Hợp đồng vận chuyển giữa Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng và Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng	x		
		Số: 95/QĐ-CĐN			
72	26/12/2024	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 của Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng	x		
		Số: 96/QĐ-CĐN			
73	27/12/2024	Nghị Quyết về việc ban hành Quy định từ điển năng lực, khung năng lực, phương pháp đánh giá năng lực người lao động của các Phòng/ban chức năng, Trung tâm, Xí Nghiệp Cảng Tiên Sa thuộc Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng	x		
		Số: 97/NQ-CĐN			
74	30/12/2024	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng	x		
		Số: 98/QĐ-CĐN			

Ghi chú:

Số hiệu 08, 19, 49, 81/TB-CĐN là Thông báo kết luận cuộc họp HĐQT hàng quý, Thông báo mời họp ĐHĐCĐ

Số hiệu 10/BC-NĐDPV-CĐN; 13/BC-CĐN; 27,28,29/BC-CĐN: Là các Báo cáo quản trị công ty, các Báo cáo khác của HĐQT

Số hiệu 31,36/TTr-CĐN là các Tờ trình Đại hội đồng cổ đông

Số hiệu 44/BB-DHĐCĐ: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Số hiệu 04,34,80/GM-HĐQT: Giấy mời

Số hiệu 83,84,88/CĐN-QTTK là văn bản lấy ý kiến chủ trương bổ nhiệm, bổ nhiệm lại PTGD CĐN, về công tác cán bộ

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Mã chứng khoán:

CDN

Tên Công ty:

Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Text	Text	Text	Text	Text	Text	Text	Date (dd/mm/yyyy)	Date (dd/mm/yyyy)	Text
1	CDN	Nguyễn Đình Chung	CTHĐQT		CCCD	035065002520	28/06/2021	19/04/2021	
1.01	CDN	Nguyễn Thị Lựu		Mẹ đẻ	CCCD	035137000443	22/07/2020	19/04/2021	
1.02	CDN	Nguyễn Văn Bách		Bố vợ	CCCD	034038008528	13/08/2021	19/04/2021	
1.03	CDN	Lưu Thị Khiên		Mẹ vợ	CCCD	033145006710	13/08/2021	19/04/2021	
1.04	CDN	Nguyễn Thị Bích Liên		Vợ	CCCD	031164007233	12/12/2024	19/04/2021	
1.05	CDN	Nguyễn Đình Tùng		Con trai	CCCD	031091007641	05/03/2018	19/04/2021	
1.06	CDN	Đoàn Ngọc Mỹ Duyên		Con dâu	CCCD	031196011501	30/08/2021	19/04/2021	
1.07	CDN	Nguyễn Tùng Sơn		Con trai	CCCD	031099001066	18/05/2015	19/04/2021	
1.08	CDN	Nguyễn Thị Kim Phụng		Chị ruột	CCCD	031160002418	01/05/2021	19/04/2021	
1.09	CDN	Lê Văn Thanh		Anh rể	CCCD	031057002079	01/05/2021	19/04/2021	
1.10	CDN	Nguyễn Thị Kim Loan		Chị ruột	CCCD	031162002317	07/07/2016	19/04/2021	
1.11	CDN	Nguyễn Thị Bích Thủy		Em gái ruột	CCCD	031168000131	01/08/2014	19/04/2021	
1.12	CDN	Cao Văn Chiến		Em rể	CCCD	030068000039	24/07/2014	19/04/2021	
1.13	CDN	Nguyễn Kim Ngân		Em gái ruột	CCCD	01173002228	23/06/2016	19/04/2021	
1.14	CDN	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP		Ông Nguyễn Đình Chung làm TV HĐQT	ĐKKD	0100104595	07/07/2010	13/08/2020	
2	CDN	Trần Lê Tuấn	TVHĐQT TGD		CCCD	049073009333	22/12/2021	16/02/2017	
2.01	CDN	Trần Nam Phương		Con ruột	CCCD	048307002640	22/07/2022	16/02/2017	
2.02	CDN	Trần Quế Phương		Con ruột	CCCD	048309007876	11/08/2023	17/02/2017	
2.03	CDN	Trần Hoa		Bố đẻ	CCCD	049032000121	13/04/2021	18/02/2017	
2.04	CDN	Trần Lê Tuấn		Em ruột	CCCD	049075068518	14/08/2023	19/02/2017	
2.05	CDN	Trần Lê Thị Trà My		Em ruột	CCCD	049178009896	16/03/2022	20/02/2017	
2.06	CDN	Trần Lê Tuyền		Em ruột	CCCD	049081003637	14/06/2022	21/02/2017	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2.07	CDN	Phan Anh Tuấn		Em rể	CCCD	031073018760	28/09/2021	22/02/2017	
2.08	CDN	Nguyễn Thị Linh		Em dâu	CCCD	049177015478	12/01/2022	23/02/2017	
2.09	CDN	Nguyễn Thị Trâm		Em dâu	CCCD	048190002692	03/05/2022	23/02/2017	
2.10	CDN	Phạm Sáu		Bố vợ	CCCD	049052007784	09/08/2021	23/02/2017	
2.11	CDN	Hà Thị Thịnh		Mẹ vợ	CCCD	049156003645	25/06/2021	23/02/2017	
2.12	CDN	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP		Ông Trần Lê Tuấn làm người đại diện phần vốn	ĐKKD	0100104595	07/07/2010	Tháng 2/2017	
2.13	CDN	Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng		Ông Trần Lê Tuấn làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0400999731	02/10/2017	18/04/2019	
3	CDN	Lý Quang Thái	TVHĐQT		CCCD	019081003679	09/04/2024	09/04/2024	
3.01	CDN	Lý Văn Hùng		Bố ruột	CCCD	6055002599	27/06/2021	09/04/2024	
3.02	CDN	Ngô Hải Chi		Vợ	CCCD	019181000008	24/06/2021	09/04/2024	
3.03	CDN	Lý Ngọc Mai		Con ruột	CCCD	019305006789	25/05/2021	09/04/2024	
3.04	CDN	Lý Hải Phong		Con ruột	Hộ chiếu	C3501534	19/06/2017	09/04/2024	
3.05	CDN	Lý Thu Hương		Em ruột	CCCD	19183001121	17/02/2022	09/04/2024	
3.06	CDN	Hà Thị Xoan		Mẹ ruột	CCCD	006156002191	11/08/2021	09/04/2024	
3.07	CDN	Ngô Thượng Chính		Bố vợ	CCCD	19058000140	28/03/2021	09/04/2024	
3.08	CDN	Nguyễn Thị Lan		Mẹ vợ	CMND	090432328	02/08/2010	09/04/2024	
3.09		Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn		Ông Lý Quang Thái làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	300479714			
3.10		Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP		Ông Lý Quang Thái làm Trưởng Ban Đầu tư	ĐKKD	0100104595			
3.11		Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng		Ông Lý Quang Thái làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0200236845			
4	CDN	Chen Chun Kai	TVHĐQT		Hộ chiếu	365182333	23/02/2024	09/04/2024	
4.01	CDN	CHEN SZU HAN		Vợ	Hộ chiếu	360974191	21/12/2022	09/04/2024	
4.02	CDN	CHEN CHI KUANG		Cha ruột	Hộ chiếu	315596393	15/07/2017	09/04/2024	
4.03	CDN	HUNG LI FEN		Mẹ ruột	Hộ chiếu	363805343	18/09/2023	09/04/2024	
4.04	CDN	HSIEH LI CHING		Mẹ vợ	Hộ chiếu	361357652	09/01/2023	09/04/2024	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
4.05	CDN	CHEN CHI FAN		Em trai	Hộ chiếu	313041744	13/04/2016	09/04/2024	
4.06	CDN	YANG CHIEH		Em dâu	Hộ chiếu	350667533	30/05/2018	09/04/2024	
4.07	CDN	CHEN SZU YING		Chị vợ	Hộ chiếu	365413642	21/03/2024	09/04/2024	
4.08	CDN	CHEN YU CHUAN		Cháu trai				09/04/2024	Còn nhỏ
4.09	CDN	HE CHUN LOGISTICS LTD.		Ông Chen Chun Kai làm Tổng giám đốc	ĐKKD	0201906059	05/10/2018	01/06/2024	
4.10	CDN	Hai Phong International Container Terminal (HICT)		Ông Chen Chun Kai làm Giám đốc Kỹ thuật	ĐKKD	0201222436	28/10/2011	01/05/2024	
5	CDN	Phan Bảo Lộc	TVHĐQT		CCCD	048082006142	03/07/2021	24/07/2014	
5.01	CDN	Phan Như Lâm		Bố đẻ	CCCD	049048003492	28/06/2021	24/07/2014	
5.02	CDN	Võ Thị Anh		Mẹ đẻ	CCCD	049154007271	28/06/2021	24/07/2014	
5.03	CDN	Trần Nguyễn Văn Nghi		Vợ	CCCD	048185007595	03/07/2021	24/07/2014	
5.04	CDN	Phan Bảo Khanh		Con ruột	MSĐD	048311004796		24/07/2014	Còn nhỏ
5.05	CDN	Phan Bảo Khánh		Con ruột	MSĐD	048217000549		24/07/2014	Còn nhỏ
5.06	CDN	Phan Bảo An		Anh ruột	CCCD	048080000490	17/04/2021	24/07/2014	
5.07	CDN	Nguyễn Thị Xuân Trang		Chị dâu	CCCD	049187000546	25/03/2021	24/07/2014	
5.08	CDN	Trần Văn Lân		Bố vợ	CCCD	048055000388	27/04/2021	24/07/2014	
5.09	CDN	Nguyễn Thị Thạnh		Mẹ vợ	CCCD	049154001765	23/04/2021	24/07/2014	
5.10	CDN	Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng		Ông Phan Bảo Lộc làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0400999731	02/10/2017	18/4/2017	
6	CDN	Tô Minh Thúy	TVHĐQT độc lập		CCCD	040074002608	05/09/2023	19/04/2021	
6.01	CDN	Trần Thị Thanh Nga		Vợ	CCCD	042182013045	12/08/2021	19/04/2021	
6.02	CDN	Tô Lam Bình		Con	CCCD	048306002287	26/05/2022	19/04/2021	
6.03	CDN	Tô Lam Phương		Con	CCCD	048308007537	29/12/2022	19/04/2021	
6.04	CDN	Tô Minh		Con	CCCD	048217008152	03/12/2017	19/04/2021	
6.05	CDN	Trương Thị Thùy		Mẹ	CCCD	040153008004	11/08/2021	19/04/2021	
6.06	CDN	Tô Thị Hằng Nga		Em	CCCD	040177011879	09/05/2021	19/04/2021	
6.07	CDN	Tô Thị Minh Hải		Em	CCCD	040181009276	25/09/2022	19/04/2021	
6.08	CDN	Tô Phi Sơn		Em	CCCD	040084000224	10/05/2021	19/04/2021	
6.09	CDN	Trần Văn Dân		Bố vợ	CCCD	042050000469	25/03/2021	19/04/2021	
6.10	CDN	Lê Thị Cái		Mẹ vợ	CCCD	042156001821	19/04/2021	19/04/2021	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
6.11	CDN	Nguyễn Đình Hiền		Em rể	CCCD	040075017542	09/05/2021	19/04/2021	
6.12	CDN	Nguyễn Trọng Phan		Em rể	CCCD	040080027534	19/02/2022	19/04/2021	
6.13	CDN	Nguyễn Thị Hương		Em dâu	CCCD	019185000103	10/05/2021	19/04/2021	
6.14	CDN	Công ty cổ phần Lilama7		Ông Tô Minh Thuyết làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0400100986	05/05/2022	19/04/2021	
6.15	CDN	Công ty cổ phần Mindu		Ông Tô Minh Thuyết làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	3203001446	30/05/2007	19/04/2021	Ngừng hoạt động
6.16	CDN	Công ty TNHH Toza		Vợ Trần Thị Thanh Nga làm Giám đốc	ĐKKD	04022104062	16/06/2021	16/06/2021	
7	CDN	Hoàng Ngọc Bích	TVHĐQT độc lập		CCCD	001171048336	31/8/2021	19/04/2021	
7.01	CDN	Nguyễn Ngọc Bé		Chồng	CCCD	038071003257	01/09/2021	19/04/2021	
7.02	CDN	Nguyễn Hoàng Nhi		Con	CCCD	001199001884	23/05/2014	19/04/2021	
7.03	CDN	Nguyễn Hoàng Tùng		Con	CCCD	001203002181	22/11/2021	19/04/2021	
7.04	CDN	Hoàng Minh Châu		Bố đẻ	CCCD	045039000056	30/06/2021	19/04/2021	
7.05	CDN	Phạm Thị Hương		Mẹ đẻ	CCCD	036142005319	09/07/2021	19/04/2021	
7.06	CDN	Hoàng Ngọc Anh		Chị	CCCD	001169003064	19/05/2021	19/04/2021	
7.07	CDN	Nguyễn Ngọc Phan		Bố chồng				19/04/2021	Đã mất năm 2024
7.08	CDN	Phạm Thị Chức		Mẹ chồng	CCCD	036128004056	20/09/2021	19/04/2021	
8	CDN	Lương Đình Minh	TBKS		CCCD	001071001633	01/07/2022	09/04/2024	
8.01	CDN	Lương Đình Huỳnh		Bố đẻ					Đã mất
8.02	CDN	Nguyễn Thị Ca		Mẹ đẻ	CCCD	036132002090	22/11/2021	09/04/2024	
8.03	CDN	Phạm Quỳnh Trang		Vợ	CCCD	001178031852	13/06/2022	09/04/2024	
8.04	CDN	Lương Quỳnh Chi		Con	CCCD	001302004872	16/09/2021	09/04/2024	
8.05	CDN	Lương Minh Hoàng		Con	CCCD	001205001407	16/09/2021	09/04/2024	
8.06	CDN	Lương Ngọc Huyền		Chị ruột	CCCD	001157010149	29/04/2021	09/04/2024	
8.07	CDN	Lương Đình Thanh		Anh ruột	CCCD	001059008247	13/11/2021	09/04/2024	
8.08	CDN	Lương Đình Liên		Anh ruột	CCCD	001062004162	08/12/2021	09/04/2024	
8.09	CDN	Lương Ngọc Hoa		Chị ruột	CCCD	001167005921	10/07/2021	09/04/2024	
8.10	CDN	Đặng Thanh Quang		Anh rể	CCCD	031051001179	29/04/2021	09/04/2024	
8.11	CDN	Phan Thu Hương		Chị dâu	CCCD	001164021294	22/11/2021	09/04/2024	
8.12	CDN	Đào Thị Hồng Liên		Chị dâu	CCCD	030170001187	08/12/2021	09/04/2024	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
8.13	CDN	Võ Văn Chương		Anh rể	CCCD	022066000004	25/04/2019	09/04/2024	Đã mất
8.14	CDN	Nguyễn Thị Xuân Hòa		Mẹ vợ	CCCD	034150002249	08/11/2022	09/04/2024	
8.15	CDN	Phạm Đình Phúc		Bố vợ					Đã mất
8.16	CDN	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP		Ông Lương Đình Minh là Trưởng Ban Kiểm soát	Giấy ĐKKD	0100104595	07/07/2010	18/08/2020	
9	CDN	Bùi Thị Ngân Hoa	TVBKS		CCCD	034176006682	09/09/2022	09/04/2024	
9.01	CDN	Bùi Công Chứ		Bố đẻ	CCCD	034042000421	30/09/2015	09/04/2024	
9.02	CDN	Phạm Thị Chanh		Mẹ đẻ	CCCD	034152002224	02/02/2018	09/04/2024	
10	CDN	Trần Việt Dương		Chồng	CCCD	019070000024	18/06/2014	09/04/2024	
9.03	CDN	Trần Thu Giang		Con	CCCD	001303022933	02/05/2018	09/04/2024	
9.04	CDN	Trần Nghĩa Dũng		Con	CCCD	001208065433	21/01/2023	09/04/2024	
11	CDN	Bùi Thị Phương		Em	CCCD	034177001211	28/03/2019	09/04/2024	
9.05	CDN	Bùi Tuấn Anh		Em	CCCD	034083000060	07/08/2013	09/04/2024	
9.06	CDN	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP		Bà Bùi Thị Ngân Hoa làm Chuyên viên Ban Tổ chức nhân sự					
10	CDN	Nguyễn Quang Phát	Thành viên Ban kiểm soát		CCCD	040870003083	28/06/2021	19/06/2019	
10.01	CDN	Lê Thị Quít		Mẹ ruột	CCCD	049131004006	03/05/2022	19/06/2019	
10.02	CDN	Đoàn Thị Thúy Nga		Vợ	CCCD	048177000543	22/04/2021	19/06/2019	
10.03	CDN	Nguyễn Phước Khôi		Con ruột	CCCD	048205000724	06/02/2024	19/06/2019	
10.04	CDN	Nguyễn Phước Nguyên		Con ruột	CCCD	048209005531	06/05/2024	19/06/2019	
10.05	CDN	Lê Thị Tuyết		Chị dâu	CCCD	049157005546	28/06/2021	19/06/2019	
10.06	CDN	Nguyễn Thị Nguyệt		Chị ruột	CCCD	049157013528	28/06/2021	19/06/2019	
10.07	CDN	Phạm Minh		Anh rể	CCCD	048055002191	28/06/2021	19/06/2019	
10.08	CDN	Nguyễn Quang Hiền		Anh ruột	CCCD	049058005650	09/05/2021	19/06/2019	
10.09	CDN	Nguyễn Thị Thanh Nga		Chị ruột	CCCD	049164006509	06/04/2023	19/06/2019	
10.10	CDN	Lê Ta		Anh rể	CCCD	049060005638	09/08/2021	19/06/2019	
10.11	CDN	Nguyễn Thị Tuyết Ánh		Chị ruột	CCCD	049167006956	28/06/2021	19/06/2019	
10.12	CDN	Huỳnh Anh Tuấn		Anh rể	CCCD	031062009555	20/04/2023	19/06/2019	
10.13	CDN	Nguyễn Thị Mỹ Lộc		Em ruột	CCCD	049172008035	09/08/2021	19/06/2019	
10.14	CDN	Nguyễn Thị Thu Hà		Em ruột	CCCD	049174011405	10/08/2021	19/06/2019	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
10.15	CDN	Lê Văn Thắm		Em rể	CCCD	048071000472	16/04/2021	19/06/2019	
10.16	CDN	Đoàn Văn Lộc		Bố vợ	CCCD	049046005478	11/01/2023	19/06/2019	
10.17	CDN	Lê Thị Thanh Thúy		Mẹ vợ	CCCD	049147007765	11/01/2023	19/06/2019	
10.18	CDN	Công ty Cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng		Ông Nguyễn Quang Phát làm Thành viên ban kiểm soát	ĐKKD	0401463358	22/06/2021	07/05/2020	
11	CDN	Dương Đức Xuân	P TGĐ		CCCD	046064013776	28/06/2021	01/05/2016	
11.01	CDN	Nguyễn Thị Loan		Vợ	CCCD	048163003980		01/05/2016	
11.02	CDN	Dương Thùy Duyên		Con	CCCD	048190007067	18/09/2022	01/05/2016	
11.03	CDN	Dương Minh Hiền		Con	CCCD	048199005327	28/05/2023	01/05/2016	
11.04	CDN	Dương Đức Tửu		Anh ruột	CCCD	046049009718		01/05/2016	
11.05	CDN	Dương Đức Sơn		Anh ruột	CCCD	046057001689	22/04/2021	01/05/2016	
11.06	CDN	Dương Đức Thủ		Anh ruột		Không có		01/05/2016	Không cung cấp thông tin
11.07	CDN	Dương Đức Hồi		Anh ruột		Không có		01/05/2016	Không cung cấp thông tin
11.08	CDN	Dương Thị Dục		Chị ruột		Không có		01/05/2016	Không cung cấp thông tin
11.09	CDN	Dương Thị Chanh		Chị ruột	CCCD	04615700959	22/04/2021	01/05/2016	
11.10	CDN	Dương Thị Trà		Chị ruột		Không có		01/05/2016	Không cung cấp thông tin
11.11	CDN	Dương Thị Dây		Chị ruột		Không có		01/05/2016	Không cung cấp thông tin
11.12	CDN	Đặng thị Tuyết		chị dâu	CCCD	046159001875	24/04/2021	01/05/2016	
11.13	CDN	Nguyễn thị Thảo		chị dâu	CCCD	046158010726		01/05/2016	
11.14	CDN	Võ Thị Tơ		chị dâu		Không có		01/05/2016	Không cung cấp thông tin
11.15	CDN	Bùi thị Lựt		chị dâu		Không có		01/05/2016	Không cung cấp thông tin
11.16	CDN	Võ văn Bình		anh rể	CCCD	044053000923	16/04/2021	01/05/2016	
11.17	CDN	Phạm Hồng Phong		anh rể		Không có		01/05/2016	Không cung cấp thông tin

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
11.18	CDN	Công ty cổ phần Tàu Lai Cảng Đà Nẵng		Ông Dương Đức Xuân làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0401463358	22/06/2021	08/04/2022	
12	CDN	Lê Quảng Đức	P TGĐ		CCCD	015067001299	28/06/2021	23/07/2014	
12.01	CDN	Vũ Phương Ngọc		Vợ	CCCD	001169038945	28/06/2021	23/07/2014	
12.02	CDN	Lê Vũ Ngọc Anh		Con	CCCD	048193004415	16/02/2022	23/07/2014	
12.03	CDN	Lê Đức Anh		Con	CCCD	048203006074	13/05/2021	23/07/2014	
12.04	CDN	Lê Thị Minh Huệ		Em	CCCD	015169003857	12/04/2020	23/07/2014	
12.05	CDN	Lê Hòa		Em	CCCD	015071007786	22/12/2021	23/07/2014	
13	CDN	Nguyễn Đăng Song	Phó Tổng Giám đốc		CCCD	015081014372	09/12/2021	02/01/2025	
13.01	CDN	Nguyễn Ngọc Sâm		Bố đẻ	CCCD	026050000605	01/05/2021	02/01/2025	
13.02	CDN	Tông Thị Khánh		Mẹ đẻ	CCCD	026155000889	28/11/2017	02/01/2025	
13.03	CDN	Đàm Duy Cải		Bố vợ	CCCD	001056016490	19/04/2021	02/01/2025	
13.04	CDN	Lê Thị Bích		Mẹ Vợ	CCCD	001159040874	12/08/2021	02/01/2025	
13.05	CDN	Nguyễn Bảo Duy Linh		Anh ruột	CCCD	015079006190	04/08/2022	02/01/2025	
13.06	CDN	Nguyễn Thị Hồng Phương		Chị dâu	CCCD	042182016392	04/08/2022	02/01/2025	
13.07	CDN	Nguyễn Quốc Đặng		Em ruột	CCCD	015083011422	18/12/2021	02/01/2025	
13.08	CDN	Bùi Lệ Thu		Em dâu	CCCD	001182005013	10/05/2021	02/01/2025	
13.09	CDN	Đàm Thị Tuyết Mai		Vợ	CCCD	001183010613	09/12/2021	02/01/2025	
13.10	CDN	Nguyễn An Hải Lam		Con					Còn nhỏ, sinh ngày 27/12/2010
13.11	CDN	Nguyễn Bảo Trân		Con					Còn nhỏ, sinh ngày 1/11/2019
13.12	CDN	Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	Nguyễn Đăng Song - TVHĐQT		ĐKKD	1801319907	06/02/2024	18/04/2023	
13.13	CDN	Công ty cổ phần VIMC Logistics	Nguyễn Đăng Song - TVHĐQT		ĐKKD	102345275	04/05/2024	14/04/2023	
14	CDN	Nguyễn Ngọc Tâm	Trưởng phòng Tài chính Kế toán; UQ CBTT		CCCD	048076003773	22/12/2021	19/04/2021	Công ty chưa bổ nhiệm Kế toán trưởng
14.01	CDN	Nguyễn Thắng		Cha	CCCD	048054003118	28/06/2021	19/04/2021	
14.02	CDN	Nguyễn Thị Thu		Mẹ	CCCD	048052004137	28/06/2021	19/04/2021	
14.03	CDN	Phạm Văn Bé		Cha vợ	CCCD	048065004502	09/05/2021	19/04/2021	
14.04	CDN	Nguyễn Thị Vui		Mẹ vợ	CCCD	046162008226	09/05/2021	19/04/2021	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
14.05	CDN	Phạm Thị Thùy Trang		Vợ	CCCD	048181004373	01/04/2022	19/04/2021	
14.06	CDN	Nguyễn Ngọc Phát		Con	CCCD	048207004782	22/03/2022	19/04/2021	
14.07	CDN	Nguyễn Ngọc Huy		Con				19/04/2021	Còn nhỏ
14.08	CDN	Nguyễn Ngọc Bảo		Anh ruột	CCCD	048074005451	28/06/2021	19/04/2021	
14.09	CDN	Trần Thị Bích Huệ		Chị dâu	CCCD	036175014057	28/06/2021	19/04/2021	
14.10	CDN	Nguyễn Ngọc Nam		Em ruột	CCCD	048079005428	28/06/2021	19/04/2021	
14.11	CDN	Đặng Thị Ngà		Em dâu	CCCD	008178007650	28/06/2021	19/04/2021	
14.12	CDN	Nguyễn Ngọc Hiếu		Em ruột	CCCD	048085004505	28/06/2021	19/04/2021	
14.13	CDN	Phạm Hoàng Khánh Vi		Em dâu	CCCD	049188013210	09/08/2021	19/04/2021	
14.14	CDN	Công ty Cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng		Ông Nguyễn Ngọc Tâm làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0401463358	22/06/2021	08/04/2022	
15	CDN	Hồ Thị Bích Nga	NPTQTCT		CCCD	049187015170	10/08/2021	05/03/2020	
15.01	CDN	Nguyễn Thị Ёn		Mẹ đẻ	CCCD	205427319	31/08/2021	05/03/2020	
15.02	CDN	Phạm Xuân Khoa		Bố chồng	CCCD	049045000189	13/04/2021	05/03/2020	
15.03	CDN	Phan Thị Lá		Mẹ chồng	CCCD	049151005146	09/01/2022	05/03/2020	
15.04	CDN	Phạm Tiến Dũng		Chồng	CCCD	048080005001	10/08/2021	05/03/2020	
15.05	CDN	Phạm Hoàng Bảo Nam		Con				05/03/2020	Còn nhỏ, sinh ngày 01/10/2012
15.06	CDN	Hồ Tiến Trung		Em ruột	CCCD	049090029704	19/11/2022	05/03/2020	
15.07	CDN	Hồ Phan Như Hậu		Em dâu	CCCD	049194005438	27/06/2021		
15.08	CDN	Phạm Thị Thu Hà		Chị chồng	CCCD	048178004611	23/03/2022	05/03/2020	
16	CDN	Trần Phước Khương	Phó Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ		CCCD	049088007087	02/04/2022	15/03/2022	
16.01	CDN	Trần Phước Tám		Bố ruột	CCCD	049059007650	31/08/2021	15/03/2022	
16.02	CDN	Nguyễn Thị Tứ		Mẹ ruột	CCCD	049163014563	31/08/2021	15/03/2022	
16.03	CDN	Nguyễn Thị Nhật Huyền		Vợ	CCCD	048196000462	20/04/2021	15/03/2022	
16.04	CDN	Trần Anh Thư		Con				15/03/2022	Còn nhỏ, sinh ngày 01/10/2012
16.05	CDN	Trần Phước Huy		Anh ruột	CCCD	049083019017	22/09/2021	15/03/2022	
16.06	CDN	Trần Phước Hoàn		Anh ruột	CCCD	049085021103	25/03/2022	15/03/2022	
16.07	CDN	Nguyễn Thị Thanh Thanh		Chị dâu	CCCD	049188019130	23/03/2022	15/03/2022	
16.08	CDN	Nguyễn Thìn		Bố vợ	CCCD	048064004529	28/06/2021	15/03/2022	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
16.09	CDN	Trương Thị Mươi		Mẹ vợ	CCCD	049167001417	21/04/2021	15/03/2022	
16.10	CDN	Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng		Ông Trần Phước Khương làm Trưởng Ban Kiểm soát	ĐKKD	0400999731	02/10/2017	18/4/2019	